

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 10 /2018/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tiêu chuẩn chức danh, điều kiện và quy trình
bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ, quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ, về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn chức danh, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28. tháng 4. năm 2018 và thay thế Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định về tiêu chuẩn chức danh, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý; Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 50/2007/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *Lg*

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, BTP;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- TTCB-TH/ Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

lc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Tân

QUY ĐỊNH

**Về tiêu chuẩn chức danh, điều kiện và quy trình bổ nhiệm,
bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 10.../2018/QĐ-UBND
ngày 18.../11.../2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh, điều kiện và quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chức vụ là Giám đốc, Phó Giám đốc Sở và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc, Phó Giám đốc các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Người đại diện quản lý phần vốn Nhà nước giữ các chức danh quản lý tại các doanh nghiệp; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng trực thuộc Sở; Trưởng ban, Phó Trưởng ban trực thuộc Sở; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường cao đẳng, đại học (nếu có); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các cơ quan chuyên môn, đơn vị cấp tỉnh và Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi tắt là cấp huyện).

Điều 2. Nguyên tắc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý

1. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

2. Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải đảm bảo những điều kiện, tiêu chuẩn cơ bản, có trình độ, năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản

lý, gương mẫu về đạo đức, lối sống; đủ điều kiện hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Đảm bảo sự ổn định, tính kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị.

4. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo (*theo quy định của Thủ tướng Chính phủ*).

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải được tiến hành chặt chẽ, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, thủ tục.

6. Đối với một số chức vụ đặc thù, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đã được quy định tại các văn bản pháp luật khác thì áp dụng văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn.

Điều 3. Mục đích yêu cầu

Thông qua việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức, viên chức để đánh giá, xem xét và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý.

Điều 4. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý được quy định tại Phụ lục được kèm theo Quy định này.

2. Giám đốc các sở, thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị cấp tỉnh quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương (gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng); cấp Trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng trực thuộc các Sở (trừ trường hợp có quy định riêng của ngành); Trưởng ban, Phó Trưởng ban trực thuộc Sở (trước khi ban hành quyết định bổ nhiệm phải có ý kiến thỏa thuận của Giám đốc Sở Nội vụ đối với cấp trưởng).

Đối với cấp Phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc, giao cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định hoặc ủy quyền lại cho thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc quyết định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp bộ ngành trung ương có quy định về việc lấy ý kiến thỏa thuận của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì ban hành

quyết định bổ nhiệm sau khi có ý kiến thống nhất của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

4. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn chức danh, để quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý, thực hiện đúng quy trình, thủ tục và phải chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức vụ thuộc lĩnh vực chuyên ngành

Chánh, Phó Chánh Thanh tra tỉnh; Chánh, Phó Chánh thanh tra Sở, huyện, thành phố; Trưởng, Phó các đơn vị thuộc lĩnh vực của ngành Tư pháp, Quản lý thị trường, tiếp công dân và các chức vụ khác theo quy định của lĩnh vực chuyên ngành thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

BỔ NHIỆM

Điều 6. Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cán bộ, công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được thực hiện theo các quy định sau:

a) Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các tiêu chuẩn do Bộ, ngành cấp trên quy định (nếu có).

2. Cán bộ, công chức diện Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh được thực hiện theo các quy định sau:

a) Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các tiêu chuẩn do Bộ, ngành cấp trên quy định đối với cấp Trưởng và Quy

định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo Quy định này đối với cấp Phó.

Điều 7. Đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương cơ quan đơn vị cấp tỉnh

1. Tiêu chuẩn:

a) Về phẩm chất đạo đức:

Chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

Guơng mẫu về đạo đức, lối sống; có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong làm việc dân chủ khoa học, giữ gìn đoàn kết nội bộ;

Có bản lĩnh chính trị vững vàng; trung thực, thẳng thắn, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

b) Về năng lực quản lý, điều hành:

Có khả năng nghiên cứu, hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên; tham mưu, đề xuất các chương trình, kế hoạch công tác cho lãnh đạo cơ quan;

Có khả năng tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của phòng để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao;

Có trình độ năng lực, kiến thức tổng hợp, nắm bắt tình hình, phát huy được trí tuệ tập thể của cán bộ, công chức trong phòng.

c) Về hiểu biết:

Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các văn bản của Nhà nước đã ban hành về lĩnh vực công tác chuyên môn nghiệp vụ của phòng và các lĩnh vực khác có liên quan.

d) Về trình độ:

Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên;

Có giấy chứng nhận đã học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên. Riêng đối với việc bổ nhiệm các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học có thể thay thế bằng giấy chứng nhận bồi dưỡng quản lý ngành giáo dục;

Có trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp (hoặc tương đương) trở lên;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc các chứng chỉ tin học đạt trình độ tương đương trở lên;

Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT- BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương trở lên.

2. Điều kiện:

a) Về kinh nghiệm quản lý:

Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương: có kinh nghiệm trong công tác và trải qua hoạt động chuyên môn có hiệu quả trên lĩnh vực mình phụ trách ít nhất là 05 năm, trong đó có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương ít nhất từ 02 năm trở lên; có ít nhất 01 năm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ cấp Phó Trưởng phòng trở lên.

Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương: có kinh nghiệm về lĩnh vực công tác được bổ nhiệm ít nhất là 03 năm trong đó có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương ít nhất từ 01 năm trở lên.

b) Về độ tuổi bổ nhiệm:

Bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nữ và 55 tuổi đối với nam;

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, sau một thời gian công tác nếu được xem xét đề bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục như khi bổ nhiệm lần đầu.

c) Một số điều kiện khác:

Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải thuộc diện cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị;

Có lịch sử chính trị rõ ràng;

Có 03 năm liên tục tính đến thời điểm bổ nhiệm được đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

Đảm bảo đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

Không trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên và các quy định khác của pháp luật.

3. Thực hiện việc thẩm định về kết luận chính trị nội bộ đối với cán bộ, công chức, viên chức đề nghị bổ nhiệm theo văn bản Hướng dẫn của Ban Tổ

chức Tỉnh ủy về hướng dẫn quy trình, thủ tục thực hiện công tác thẩm định và kết luận chính trị nội bộ, đảng viên.

Điều 8. Đối với cấp Trưởng, cấp Phó đơn vị sự nghiệp và tương đương trực thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm tại Điều 7 Quy định này, được thực hiện theo các điều kiện, tiêu chuẩn của Bộ, ngành cấp trên quy định.

Điều 9. Quy trình bổ nhiệm

1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

a) Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu thực tế và nguồn nhân sự cụ thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và bộ phận tham mưu công tác tổ chức cán bộ chuẩn bị nội dung trình Hội nghị tập thể lãnh đạo thảo luận thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và cách làm bảo đảm yêu cầu công bằng, dân chủ, chặt chẽ, công khai, minh bạch của công tác nhân sự theo quy định.

Thành phần: Tập thể lãnh đạo và Đảng ủy (chi ủy) cơ quan, đơn vị.

b) Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng”

Thảo luận, thống nhất về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện quy trình giới thiệu nguồn nhân sự. Trên cơ sở cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự đã thống nhất, tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín; mỗi người chỉ giới thiệu 01 người cho 01 chức danh trong số các đồng chí trong quy hoạch.

Thành phần: Tập thể lãnh đạo, Đảng ủy (chi ủy); trưởng các phòng, ban và tương đương; trưởng các tổ chức đoàn thể cơ quan, đơn vị.

Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở các bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này).

c) Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Nghe báo cáo và xem xét kết quả giới thiệu nguồn nhân sự của Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng”; đồng thời căn cứ vào cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị mình và khả năng đáp ứng

của cán bộ, công chức, viên chức; tập thể lãnh đạo thảo luận, giới thiệu nguồn nhân sự bằng phiếu kín; mỗi người chỉ giới thiệu một người cho 01 chức danh trong nguồn nhân sự được Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng” lựa chọn giới thiệu tại bước 2 hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

Nguyên tắc lựa chọn: Người có số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn. Trường hợp không có người đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn 02 người có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để lấy ý kiến của Hội nghị cán bộ chủ chốt (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Trường hợp nếu kết quả giới thiệu Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2) khác với kết quả giới thiệu nhân sự của Hội nghị tập thể lãnh đạo “mở rộng” thì báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy cấp trên chỉ đạo trước khi tiến hành các bước tiếp theo.

d) Bước 4: Lấy ý kiến cán bộ chủ chốt và đảng ủy (chi ủy) cơ quan đơn vị

Hội nghị cán bộ chủ chốt: Thảo luận kỹ về cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu, trên cơ sở đó, tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín tại Hội nghị cán bộ chủ chốt về phương án giới thiệu nhân sự của tập thể lãnh đạo tại bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Thành phần: tập thể lãnh đạo, đảng ủy (chi ủy) cơ quan đơn vị; trưởng, phó các phòng, ban và tương đương; trưởng các tổ chức đoàn thể cơ quan, đơn vị.

Tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín của đảng ủy (chi ủy) cơ quan đơn vị.

đ) Bước 5: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 3)

Tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu tại các hội nghị (tập thể lãnh đạo, tập thể lãnh đạo “mở rộng”, cán bộ chủ chốt và đảng ủy (chi ủy) cơ quan, đơn vị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc lựa chọn: Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu giới thiệu thì được lựa chọn; trường hợp có 02 đồng chí đạt tỷ lệ ngang nhau (50%), thì do người đứng đầu lựa chọn.

Sau khi thống nhất trong tập thể cán bộ chủ chốt, cấp ủy, lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xem xét để ra quyết định bổ nhiệm hoặc đề nghị lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Trên cơ sở các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, yêu cầu thực tế và nguồn nhân sự cụ thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị họp thảo luận thống nhất về chủ trương và tiến hành các bước như sau:

a) Bước 1: Cử đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm việc với cấp ủy và người đứng đầu cơ quan, đơn vị nơi nhân sự đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm.

b) Bước 2: Thẩm tra lý lịch, nhận xét, đánh giá, kết quả đánh giá thực hiện nhiệm vụ; lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú; gặp nhân sự được đề nghị bổ nhiệm trao đổi về yêu cầu công tác.

c) Bước 3: Trao đổi ý kiến bằng văn bản với cấp ủy cùng cấp về nhân sự đề nghị bổ nhiệm và lấy ý kiến thẩm định chính trị nội bộ đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm theo quy định.

d) Bước 4: Tổ chức lấy ý kiến tín nhiệm: Ban Lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức họp để thông báo ý kiến của cấp ủy; thảo luận và bỏ phiếu kín về nhân sự đề nghị bổ nhiệm. Nhân sự được đề nghị bổ nhiệm phải có số phiếu đồng ý bổ nhiệm của ban lãnh đạo đạt tỷ lệ từ 50% trở lên.

đ) Bước 5: Nếu nhân sự dự kiến bổ nhiệm đạt về tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm thì sau khi thực hiện đầy đủ các bước nêu trên, người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét tiếp nhận và quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều động, bổ nhiệm theo quy định.

Mục 2

BỔ NHIỆM LẠI

Điều 10. Đối tượng được xem xét bổ nhiệm lại

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm (5 năm) theo quy định phải được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

Điều 11. Điều kiện bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ đồng thời vẫn đủ điều kiện, tiêu chuẩn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới;
2. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu;
3. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

Điều 12. Quy trình bổ nhiệm lại

1. Cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị tiến hành thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại.

2. Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo thuộc diện bổ nhiệm lại tự đánh giá, nhận xét quá trình công tác trong thời hạn giữ chức vụ.

3. Tổ chức lấy ý kiến tín nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, cán bộ chủ chốt trong cơ quan, đơn vị (bằng phiếu), trên cơ sở trao đổi, thảo luận về điều kiện, tiêu chuẩn của cán bộ, công chức lãnh đạo thuộc diện bổ nhiệm lại.

4. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá và xem xét đề xuất ý kiến bổ nhiệm lại hay không bổ nhiệm lại.

5. Sau khi trao đổi thống nhất trong tập thể cấp ủy, lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ.

a) Trường hợp bổ nhiệm lại:

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo còn thời gian công tác trên 5 năm thì thời hạn bổ nhiệm lại là 5 năm.

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo còn thời gian công tác từ đủ 2 năm đến dưới 5 năm thì thời hạn bổ nhiệm lại được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo còn thời gian công tác dưới 2 năm thì quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

b) Trường hợp không bổ nhiệm lại:

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị ra quyết định thôi giữ chức vụ cũ để nhận nhiệm vụ khác.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Đối với các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương thuộc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Hiệu trưởng các trường cao đẳng, đại học (nếu có) thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ thực hiện theo Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ công chức lãnh đạo (theo quy định của Thủ tướng Chính phủ). Hồ sơ

thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ của các cơ quan, đơn vị gửi về Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh (Thông qua Sở Nội vụ) và Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy trực tiếp quản lý theo quy định.

2. Đối với các chức danh Trưởng Chi cục trực thuộc sở; Trưởng ban thuộc Sở; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; cấp Trưởng, cấp Phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị sau khi ra quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, gửi hồ sơ về Sở Nội vụ để quản lý, theo dõi, hồ sơ gồm: Quyết định bổ nhiệm (hoặc bổ nhiệm lại); sơ yếu lý lịch theo mẫu 2a-BNV/2007 (bổ nhiệm lại theo mẫu 2C-BNV/2008); bản sao văn bằng, chứng chỉ các loại; bản tự nhận xét, đánh giá quá trình công tác; thông báo kết luận thẩm định chính trị nội bộ; biên bản kết quả lấy phiếu tín nhiệm; bản nhận xét đánh giá của cấp ủy địa phương nơi cư trú; bản kê khai tài sản tại thời điểm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra và chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc không phù hợp, đề nghị các ngành, các cấp phản ánh kịp thời bằng văn bản đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung theo quy định. / *lg*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Tân

Phụ lục
CÁC CHỨC DANH THUỘC THẨM QUYỀN BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI
CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
(kèm theo Quyết định số .18.../2018/QĐ-UBND ngày .18... tháng .4.... năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)



1. Chánh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
2. Giám đốc, Phó Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
3. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh;
4. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban khu du lịch quốc gia Núi bà Đen;
5. Giám đốc, Phó Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh;
6. Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển Tây Ninh;
7. Giám đốc, Phó Giám đốc Khu Di tích lịch sử cách mạng miền Nam;
8. Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát;
9. Trưởng ban, Phó Trưởng ban quản lý cửa khẩu quốc tế Xa Mát;
10. Trưởng ban, Phó Trưởng ban quản lý cửa khẩu quốc tế Mộc Bài;
11. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Tiếp công dân tỉnh;
12. Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các ngành: Giao thông; Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Khu kinh tế tỉnh;
13. Hiệu trưởng các trường cao đẳng, đại học (nếu có);
14. Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh;
15. Chủ tịch Công ty (Chủ tịch Hội đồng thành viên), Giám đốc, Phó Giám đốc, kiểm soát viên các Công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu được thực hiện theo Điều lệ hoạt động của Công ty;
16. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc), kiểm soát viên; người được cử đại diện phần vốn Nhà nước tại công ty cổ phần được thực hiện theo Điều lệ hoạt động của Công ty.

